

Số: 07/2020/QĐST-DS

Cẩm Phả, ngày 26 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Q; địa chỉ: Tầng 1 (tầng trệt) và Tầng 2 Tòa nhà S, Số 111A đường P, Phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật : Ông **Hàn Ngọc V** - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn tham gia tố tụng: Ông **Nguyễn Thanh P**; sinh năm: 1993; địa chỉ: Số 88 đường L, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh – chức vụ: Cán bộ Ngân hàng VIB (theo Giấy ủy quyền số 36852.20 ngày 15/5/2020).

1.2. Bị đơn: Bà **Trịnh Thị T1**; sinh năm 1956 và ông **Phạm Văn T2**; sinh năm 1956; Cùng có địa chỉ: Tổ 35, khu S, (nay là Tổ 3, khu S) phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả tiền:

Bà Trịnh Thị T1 và ông Phạm Văn T2 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q các khoản nợ phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 0460/HĐTD1-VIB16/11, tạm tính đến ngày 18/8/2020 là: 265.290.855đ (hai trăm sáu mươi năm triệu, hai trăm chín mươi nghìn, tám trăm năm mươi lăm đồng); trong đó nợ gốc là 69.159.227đ (sáu mươi chín triệu một trăm năm mươi chín nghìn hai trăm hai mươi bảy đồng), lãi suất trong hạn 29.903.119đ (hai mươi chín triệu chín trăm linh ba nghìn một trăm mười chín đồng), lãi suất quá hạn 166.228.509đ (một trăm sáu mươi sáu triệu hai trăm hai mươi tám nghìn năm trăm linh chín đồng). Bà Trịnh Thị T1 ông Phạm Văn T2 phải tiếp tục trả các khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 19/8/2020 theo lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng thương mại cổ phần Q cho đến khi bà T1 và ông T2 trả hết toàn bộ các khoản nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q. Thời hạn trả nợ như sau:

- Trong tháng 8 năm 2020, trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q toàn bộ khoản nợ gốc là 69.159.227đ (sáu mươi chín triệu một trăm năm mươi chín nghìn hai trăm hai mươi bảy đồng) .

- Đến ngày 30/9/2020, trả tiếp cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q 10.000.000đ (mười triệu đồng) tiền lãi.

- Đến ngày 30/10/2020, trả tiếp cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q 10.000.000đ (mười triệu đồng) tiền lãi.

- Đến ngày 30/11/2020, trả tiếp cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q 10.000.000đ (mười triệu đồng) tiền lãi.

- Đến ngày 30/12/2020, trả tiếp cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q 10.000.000đ (mười triệu đồng) tiền lãi.

- Đến ngày 30/01/2021, bà Trịnh Thị T1 và ông Phạm Văn T2 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q toàn bộ các khoản nợ còn lại phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 0460/HĐTD1-VIB16/11 ngày 20/9/2011 đã ký giữa bà Trịnh Thị T1 và ông Phạm Văn T2 với Ngân hàng thương mại cổ phần Q.

Trong trường hợp bà Trịnh Thị T1 và ông Phạm Văn T2 không thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo đúng cam kết (không trả hoặc trả không đầy đủ) thì Ngân hàng thương mại cổ phần Q được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý T2 sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và T2 sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 376741 thuộc thửa đất số 11, tờ bản đồ số 43 do Ủy ban nhân dân thị xã Cẩm Phả (nay là thành phố Cẩm Phả), tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 24/8/2005 mang tên ông Phạm Văn T2 và bà Trịnh Thị T1; vị trí T2 sản: Tổ 35, khu S (nay là tổ 3, khu S), phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh để thu hồi nợ theo nội dung các Hợp đồng đã ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Q với bà Trịnh Thị T1 và ông Phạm Văn T2.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý T2 sản bảo đảm không đủ nghĩa vụ

trả nợ, bà Trịnh Thị T1 và ông Phạm Văn T2 phải tiếp tục trả hết các nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q.

2.2. Về án phí: Bà Trịnh Thị T1 và ông Phạm Văn T2 nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 6.632.271đ (sáu triệu sáu trăm ba mươi hai nghìn hai trăm bảy mươi một đồng).

Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.513.000đ (sáu triệu năm trăm mười ba nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005328 ngày 13/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

2.3. Về chi phí tố tụng khác: Bà Trịnh Thị T1 và ông Phạm Văn T2 chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 3.000.000đ (ba triệu đồng) và có trách nhiệm hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) mà Ngân hàng thương mại cổ phần Q đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

Trường hợp bà Trịnh Thị T1 và ông Phạm Văn T2 không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q (không trả hoặc trả không đầy đủ) thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, trừ trường hợp các bên có thoả thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tp. Cẩm Phả;
- Chi cục THA tp. Cẩm Phả;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, vp.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Quyền